

CÔNG TY TNHH ĐỨC VIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1503-2/2023/ĐV

..., ngày 15 tháng 03 năm 2023

V/v: Công bố thông tin định kỳ về tình
hình tài chính

Kính gửi: - **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**
- **NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU**

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin, báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ; căn cứ Nghị định số 65/2022/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 09 năm 2022 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty TNHH Đức Việt gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Đức Việt
- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 2, ấp Đường Bào, Xã Dương Tơ, Thành phố Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam
- Số điện thoại: 02973992431
- Số fax giao dịch:
- Địa chỉ thư điện tử:
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại.

2. Tình hình tài chính

- Kỳ báo cáo: Thường niên (từ và bao gồm ngày 01/01/2022 đến hết ngày 31/12/2022)
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ:

Chỉ tiêu	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
Vốn chủ sở hữu	-331,296,485,002	-443,194,552,224
Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	-6.19	-4.39
Dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu	(2.76)	(1.83)
Lợi nhuận sau thuế	-163,899,938,203	-111,898,067,222
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	49.47%	25.25%
Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành		



Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VP

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



**GIAM ĐỐC
VŨ KIM TOÁN**

Tài liệu kèm theo bao gồm:

Báo cáo tài chính 12 tháng đã được kiểm toán hoặc đã được soát xét (nếu có)/Báo cáo tài chính 12 tháng chưa kiểm toán, chưa được soát xét đã được Đại hội đồng cổ đông/ Hội đồng quản trị/ Hội đồng thành viên/ Chủ tịch công ty xác nhận số liệu.

